

TÊN CƠ SỞ
Số: 04.2026/BCD-DAIPHU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Thành phố Hà Nội, ngày 09 tháng 04 năm 2026

HỒ SƠ VỀ PHƯƠNG TIỆN VẬN CHUYỂN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ

Kính gửi: Sở Y Tế Thành phố Hà Nội

Tên cơ sở: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ NHA KHOA ĐẠI PHÚ

MST: 0110495436

Địa Chỉ: Số nhà 32 ngõ 279 đường Phúc Lợi, Phường Phúc Lợi, TP Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ Kho: Số nhà 32 ngõ 279 đường Phúc Lợi, Phường Phúc Lợi, TP Hà Nội, Việt Nam

Công ty chúng tôi là đơn vị kinh doanh mua bán Trang thiết bị y tế, cam kết có phương tiện vận chuyên đáp ứng yêu cầu đối với trang thiết bị y tế:

Tên chủ xe: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ NHA KHOA ĐẠI PHÚ

Địa chỉ: 32/279 Phúc Lợi, Phúc Lợi, Long Biên, HN

Loại Phương tiện: Ô tô con

Nhãn hiệu: MITSUBISHI

Số loại: XFORCE P1

Số máy: 4A91KCD3596

Số khung: MK2XTGR1WSN003305

Số quản lý: 29061913

Biển kiểm soát: 30K-817.83^(T)

Mục đích sử dụng:

- Làm phương tiện vận chuyển các loại trang thiết bị y tế
- Công ty chuyên hàng lạnh bằng ô tô, hàng lạnh được bảo quản trong thùng xốp có đặt đá khô lạnh, đảm bảo duy trì nhiệt độ lô hàng theo đúng yêu cầu của hãng.

Chúng tôi xin cam kết nội dung công bố trên là chính xác, hợp pháp và đúng quy định.

Trong trường hợp có sự thay đổi chúng tôi sẽ cung cấp nội dung thay đổi đến cơ quan quản lý trong thời gian sớm nhất.

Thành phố Hà Nội, ngày 09 tháng 04 năm 2026

Đại diện hợp pháp của cơ sở



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Nữ

Tên chủ xe(Owner's full name):

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ NHÀ KHOA ĐẠI PHÚ

Địa chỉ (Address):

32/279 Phúc Lợi, Phúc Lợi, Long Biên, HN

Nhãn hiệu(Brand): MITSUBISHI

Loại xe(type): Ô tô con

Số máy (Engine N°): **4A91KCD3596**

Số khung(Chassis N°): **MK2XTGR1WSN003305**

Trọng tải(Gross weight):

KL toàn bộ (Total mass): kg

Biển số đăng ký

(Number Plate)

30K-817.83^(T)

Giá trị đến ngày

(date of expiry):



Số loại(Model code): XFORCE PI

Màu sơn(Color): Đỏ

Số chỗ ngồi (Seats): 5

KL kéo theo(Towed mass): kg

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2024

TRƯỞNG PHÒNG

Thượng tá Nguyễn Chí Công

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Socialist Republic of Viet Nam

CÔNG AN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Police of Ha Noi City

PHÒNG CẢNH SÁT GIAO THÔNG

Traffic Police Division

CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ XE Ô TÔ

Car Registration Certificate

Số (Number): **29 061913**

CHỦ PHƯƠNG TIỆN, LÁI XE CẦN BIẾT

Vehicle owners, drivers are to be aware of the followings:

1. Khi tham gia giao thông phải mang theo Giấy chứng nhận kiểm định. Nộp lại Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định khi có thông báo thu hồi của các Đơn vị đăng kiểm.

When operating a vehicle in traffic, the certificate of inspection must be displayed. Return certificate and inspection sticker when receiving a withdrawal notice from the Inspection Center.

2. Lái xe khi lưu hành qua cầu, hầm đường bộ phải tuân thủ các biển báo hiệu đường bộ đặt trước công trình.

When passing the bridges, road tunnels, drivers must comply with road warning signs put forward its.

3. Thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa nhằm duy trì tình trạng kỹ thuật của xe giữa hai kỳ kiểm định.

During two consecutive inspections, perform maintenance and repairs to maintain the vehicle's technical condition.

4. Khi có thay đổi thông tin hành chính, thông số kỹ thuật phải đến Đơn vị đăng kiểm để được hướng dẫn làm thủ tục ghi nhận thay đổi.

When roaming, transfer of vehicle ownership, renovation, modification of frame (chassis) or changing of engine No, ... the concerned Inspection Center (Vietnam Register) should be notified for instructions and the required procedures are to be followed.

5. Xe cơ giới bị tai nạn giao thông đến mức không đảm bảo an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định phải sửa chữa, khắc phục và đến Đơn vị đăng kiểm để kiểm định lại.

A motor vehicle which is damaged by accident and the requirements for technical safety and environment protection are not assured, is to be repaired and brought for re-inspection at an Inspection Center.

6. Giấy chứng nhận kiểm định không sử dụng làm căn cứ khi chuyển nhượng phương tiện.

A certificate of inspection should not be used as a basic for transferring

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM
MOT – Vietnam Register

GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ

PERIODICAL INSPECTION CERTIFICATE
OF MOTOR VEHICLE FOR COMPLIANCE WITH TECHNICAL SAFETY
AND ENVIRONMENTAL PROTECTION REQUIREMENTS

No: DB 2160105

I. PHƯƠNG TIỆN (VEHICLE)

Biển đăng ký: **30K-817.83** Số quản lý: **3405D-009937**
(Registration Number) (Vehicle Inspection No.)

Loại phương tiện: (Type) ô tô con

Nhãn hiệu: (Mark) MITSUBISHI

Số loại: (Model code) XFORCE P1 GR1WXTGGLVVT

Số máy: (Engine Number) 4A91KCD3596

Số khung: (Chassis Number) MK2XTGR1WSN003305

Năm, Nước sản xuất: 2024, Indonesia Năm hạn SD:
(Manufactured Year and Country) (Lifetime limit to)

Kinh doanh vận tải (Commercial Use) Cải tạo (Modification)

2. THÔNG SỐ KỸ THUẬT (SPECIFICATIONS)

Công thức bánh xe: 4x2 Vết bánh xe: 1560/1565 (mm)
(Wheel Formula) (Wheel Tread)

Kích thước bao: (Overall Dimension) 4390 x 1810 x 1660 (mm)

Kích thước lòng thùng xe (Inside cargo container dimension)
(mm)

Chiều dài cơ sở: (Wheelbase) 2650 (mm)

Khối lượng bản thân: (Kerb mass) 1240 (kg)

Khối lượng hàng CC theo TK/CP TGGT: (kg)
(Design/Authorized payload)

Khối lượng toàn bộ theo TK/CP TGGT: 1730/1730 (kg)
(Design/Authorized total mass)

Khối lượng kéo theo TK/CP TGGT: (kg)
(Design/Authorized towed mass)

Số người cho phép chở: 5 chỗ ngồi, 0 chỗ đứng, 0 chỗ nằm
(Permissible No. of Pers Carried: seat, stood place, laying place)

Loại nhiên liệu: (Type of Fuel Used) Xăng

Thể tích làm việc của động cơ: (Engine Displacement) 1499 (cm³)

Công suất lớn nhất/tốc độ quay: (Max. output/rpm) 77(kW)/6000

Số sê-ri: (No.) **DB-2160105** B68EFED4

Số lượng lốp, cỡ lốp/trục (Number of tires; Tire size/axle)

1: 2; 225/50R18

2: 2; 225/50R18



Số phiếu kiểm định (Issued on: Day/Month/Year)
(Inspection Report No)

3405D-13363/24

Có hiệu lực đến hết ngày

(Valid until) **28/05/2027**

PHÓ GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN HUÂN

Xe thuộc đối tượng miễn kiểm định lần đầu

Giấy chứng nhận được cấp miễn theo quy định tại Thông tư 16/2021/TT-BGTVT và các thông tư bổ sung, sửa đổi có liên quan. Giấy chứng nhận này sẽ không còn giá trị nếu phương tiện bị tự ý cải tạo không đúng với thiết kế của nhà sản xuất.

Có lắp thiết bị giám sát hành trình (Equipped with Tachograph)

Có lắp camera (Equipped with camera)

Không cấp tem kiểm định (Inspection stamp was not issued)

Ghi chú: Biển đăng ký nền trắng